

Đề số 01

Môn: NGỮ VĂN 8
Tiết: 67- 68– Thời gian: 90 phút

I. TRẮC NGHIỆM (2điểm):

Đọc đoạn trích sau và các câu hỏi, sau đó ghi lại những chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Tác giả của văn bản “Cô bé bán diêm” là ai?

- A. An – đéc - xen; C. O Hen-ri;
B. Xéc – van - tét; D. Ai – ma – tốp.

Câu 2: Văn bản “Chiếc lá cuối cùng” thuộc thể loại nào ?

- A. Tiểu thuyết; C. Hồi kí;
B. Truyện ngắn; D. Bút kí

Câu 3: Phương thức biểu đạt chính của văn bản “Thông tin về Ngày Trái Đất năm 2000” là gì ?

- A. Miêu tả C. Nghị luận
B. Biểu cảm D. Thuyết minh

Câu 4: Văn bản “Bài toán dân số” đề cập đến vấn đề gì ?

- A. Tốc độ gia tăng dân số
B. Tác hại của thuốc lá
C. Bảo vệ môi trường
D. Tệ nạn xã hội

Câu 5: Trong các ví dụ sau đây, câu nào không sử dụng biện pháp nói quá?

- A. Chân cứng đá mềm
B. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây
C. Thuận vợ thuận chồng tát biển Đông cũng cạn
D. Ăn sóng nói gió

Câu 6: Xác định quan hệ giữa các vế trong câu ghép: “Gió càng to, lửa càng cao.”

- A. Quan hệ bổ sung
B. Quan hệ nguyên nhân – kết quả
C. Quan hệ giả thiết – kết quả
D. Quan hệ tăng tiến

Câu 7: Tìm câu ghép trong những câu văn sau:

- A. Lão làm bộ đấy!
B. Rồi hai con mắt long lanh của cô tôi chăm chăm đưa nhìn tôi.



C. *Hắn làm nghề ăn trộm nên vốn không ưa lão Hạc bởi vì lão lương thiện quá.*

D. *Biển luôn thay đổi màu thùy theo sắc mây trời.*

Câu 8: Dấu ngoặc đơn trong ví dụ sau được dùng để làm gì?

“Đùng một cái, họ (những người bản xứ) được phong cho cái danh hiệu tối cao là “chiến sĩ bảo vệ công lí tự do”.

A. Dùng để đánh dấu phần giải thích nhằm làm rõ họ ngụ ý chỉ ai (những người bản xứ)

B. Có tác dụng nhấn mạnh đối tượng được nói đến trong câu

C. Dùng để trích dẫn lời nói trực tiếp

D. Thuyết minh đối tượng trong câu.

PHẦN II. TỰ LUẬN (8 điểm)

1. Đọc hiểu:

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

“Khói thuốc lá chứa nhiều chất độc, thấm vào cơ thể. Nạn nhân đầu tiên là những lông rung của những tế bào niêm mạc ở vòm họng, ở phế quản, ở nang phổi bị chất hắc ín trong khói thuốc lá làm tê liệt. **Các lông mao này có chức năng quét dọn bụi bặm và các vi khuẩn theo luồng không khí tràn vào phế quản và phổi; khi các lông mao ngừng hoạt động, bụi và vi khuẩn không được đẩy ra ngoài, tích tụ lại gây ho hen và sau nhiều năm gây viêm phế quản**”

a. Xác định chủ ngữ và vị ngữ trong câu in đậm và cho biết phương tiện liên kết cùng quan hệ ý nghĩa giữa các vế của câu đó.

b. Giải thích nhan đề văn bản: “Ôn dịch, thuốc lá”

c. Cho câu chủ đề sau: “Hút thuốc lá có hại cho sức khỏe là điều mà ai trong chúng ta cũng đều hiểu.” Từ câu chủ đề trên, em hãy hoàn thiện đoạn văn sau theo kiểu diễn dịch (khoảng 5-7 câu).

2. Tập làm văn

Thuyết minh về chiếc áo dài Việt Nam

.....Hết.....

Chúc các con làm bài thi tốt!

Môn: NGỮ VĂN 8

Tiết: 67- 68– Thời gian: 90 phút

Đề số 02

I. TRẮC NGHIỆM (2điểm):

Đọc đoạn trích sau và các câu hỏi, sau đó ghi lại những chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Tác giả của văn bản “Chiếc lá cuối cùng” là ai?

- A. An – đéc - xen; C. O Hen-ri;
B. Xéc – van - tét; D. Ai – ma – tốp.

Câu 2: Văn bản “Cô bé bán diêm” thuộc thể loại nào ?

- A. Tiểu thuyết; C. Hồi kí;
B. Truyện ngắn; D. Bút kí

Câu 3: Phương thức biểu đạt chính của văn bản “Ôn dịch, thuốc lá” là gì ?

- A. Miêu tả C. Nghị luận
B. Biểu cảm D. Thuyết minh

Câu 4: Văn bản “Thông tin về Ngày Trái Đất năm 2000” đề cập đến vấn đề gì ?

- A. Tốc độ gia tăng dân số
B. Tác hại của thuốc lá
C. Hậu quả của việc sử dụng bao bì ni lông
D. Tệ nạn xã hội

Câu 5: Trong các ví dụ sau đây, câu nào không sử dụng biện pháp nói giảm nói tránh?

- A. *Cách nói của anh chưa được hay lắm!*
B. *Rõ tội nghiệp, về đến nhà thì bố mẹ chẳng còn.*
C. *Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!*
Mùa thu đang đẹp, nắng xanh trời.
D. *Cắm hút thuốc lá trong phòng!*

Câu 6: Xác định quan hệ giữa các vế trong câu ghép: “Tuy rét vẫn kéo dài, mùa xuân đã đến bên bờ sông Lương.”

- A. Quan hệ tăng tiến
B. Quan hệ nguyên nhân – kết quả.
C. Quan hệ giả thiết – kết quả
D. Quan hệ tương phản

Câu 7: Tìm câu ghép trong những câu văn sau:

- A. *Lão làm bộ đấy!*
B. *Rồi hai con mắt long lanh của cô tôi chăm chăm đưa nhìn tôi.*



C. Hấn làm nghề ăn trộm nên vốn không ưa lão Hạc bởi vì lão lương thiện quá.

D. Biển luôn thay đổi màu thù theo sắc mây trời.

Câu 8: Dấu ngoặc đơn trong ví dụ sau được dùng để làm gì?

“Đùng một cái, họ (những người bản xứ) được phong cho cái danh hiệu tối cao là “chiến sĩ bảo vệ công lí tự do”.

A. Dùng để đánh dấu phần giải thích nhằm làm rõ họ ngụ ý chỉ ai (những người bản xứ)

B. Có tác dụng nhấn mạnh đối tượng được nói đến trong câu

C. Dùng để trích dẫn lời nói trực tiếp

D. Thuyết minh đối tượng trong câu.

PHẦN II. TỰ LUẬN (8 điểm)

1. Đọc hiểu:

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

“Khói thuốc lá chứa nhiều chất độc, thấm vào cơ thể. Nạn nhân đầu tiên là những lông rung của những tế bào niêm mạc ở vòm họng, ở phế quản, ở nang phổi bị chất hắc ín trong khói thuốc lá làm tê liệt. **Các lông mao này có chức năng quét dọn bụi bặm và các vi khuẩn theo luồng không khí tràn vào phế quản và phổi; khi các lông mao ngừng hoạt động, bụi và vi khuẩn không được đẩy ra ngoài, tích tụ lại gây ho hen và sau nhiều năm gây viêm phế quản**”

a. Xác định chủ ngữ và vị ngữ trong câu in đậm và cho biết phương tiện liên kết cùng quan hệ ý nghĩa giữa các vế của câu đó.

b. Giải thích nhan đề văn bản: “Ôn dịch, thuốc lá”

c. Cho câu chủ đề sau: “Hút thuốc lá có hại cho sức khỏe là điều mà ai trong chúng ta cũng đều hiểu.” Từ câu chủ đề trên, em hãy hoàn thiện đoạn văn sau theo kiểu diễn dịch (khoảng 5-7 câu).

2. Tập làm văn

Thuyết minh về chiếc nón lá Việt Nam

.....Hết.....

Chúc các con làm bài thi tốt!